

Bảo Lộc, ngày 05 tháng 02 năm 2025

Số: 83/QĐ – TCHC-QT

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Phân công đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ về Đảm bảo chất lượng và Tự đánh giá chất lượng nhà trường năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ KINH TẾ BẢO LỘC

- Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014 và nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp;

- Căn cứ thông tư 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về Quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của cơ sở Giáo dục nghề nghiệp;

- Căn cứ quyết định số 4313/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức hành chính – Quản trị:

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay phân công Phòng Công tác HSSV - QLCL của trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc là đơn vị thực hiện chức năng, nhiệm vụ về Đảm bảo chất lượng và Tự đánh giá chất lượng nhà trường năm học 2024 – 2025.

Điều 2. Phòng Công tác HSSV - QLCL có trách nhiệm triển khai thực hiện các điều trong mục 1, mục 2 của Chương II và thực hiện điều 23 thông tư 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về Quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của nhà trường.

Điều 3. Các ông Trưởng phòng Tổ chức Hành chính – Quản trị, Đào tạo và QLKH, Công tác HSSV-QLCL, Tài chính kế toán, Trưởng các Khoa và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3, Ban chỉ đạo ĐBCL và Hội đồng TĐG;
- Lưu VT, CTHSSV&QLCL.



HIỆU TRƯỞNG

ThS.Phạm Cân

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng, vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng của trường năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ KINH TẾ BẢO LỘC

- Thực hiện thông tư 28/2017/TT-BLĐTĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của nhà trường;

- Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014 và nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp;

- Căn cứ quyết định số 4313/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc;

Xét đề nghị của Phó Trường phòng Công tác học sinh sinh viên – Quản lý chất lượng;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng, vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng của trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc năm học 2024 - 2025 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Ban chỉ đạo có nhiệm vụ thông qua kế hoạch xây dựng, vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng trình Hiệu trưởng ban hành; Hướng dẫn, chỉ đạo việc xây dựng, vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng; Thẩm định hệ thống tài liệu đảm bảo chất lượng (mục tiêu chất lượng, chính sách chất lượng, sổ tay chất lượng và các quy trình, công cụ đảm bảo chất lượng); Kiểm tra, giám sát, đánh giá hệ thống đảm bảo chất lượng; Tổ chức thực hiện cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng và định kỳ báo cáo Hiệu trưởng kết quả thực hiện và tự giải tán khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Trưởng các Phòng, Khoa và các thành viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban chỉ đạo; Các Phòng, Khoa;
- Lưu VP, phòng CTHSSV&QLCL.



HIỆU TRƯỞNG

ThS. Phạm Cân



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảo Lộc, ngày 05 tháng 02 năm 2025

DANH SÁCH

Ban chỉ đạo xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến

hệ thống đảm bảo chất lượng nhà trường năm học 2024 - 2025

(Kèm theo Quyết định số 84/QĐ-CTHSSVQLCL ngày 05/02/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc)

STT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Phạm Cân	Hiệu trưởng	Trưởng Ban
2	Đào Duy Phước	Phó Hiệu trưởng	Phó ban thường trực
3	Nguyễn Văn Mai	Phó Hiệu trưởng	Phó ban
4	Nguyễn Thị Thanh Mai	Phó TP CTHSSV&QLCL	Thư ký
5	Trần Văn Huy	Trưởng phòng ĐT&QLKH	Thành viên
6	Đào Ngọc Thức	Trưởng phòng TCHC&QT	Thành viên
7	Nguyễn Thị Phúc Anh	Trưởng phòng TCKT	Thành viên
8	Nguyễn Trung Kiên	Trưởng khoa TT&QLĐĐ	Thành viên
9	Lê Võ Trường Lâm	Trưởng khoa Chăn nuôi thú y	Thành viên
10	Nguyễn Thế Định	Trưởng khoa Cơ Điện	Thành viên
11	Phan Đình Nam	P. Trưởng khoa CNTT&NN	Thành viên
12	Lê Ngọc Lập	Trưởng khoa Kinh tế	Thành viên
13	Trịnh Thị Hương	Trưởng khoa VHCB	Thành viên
14	Tạ Phạm Hải Duy	P. Bí thư Đoàn trường	Thành viên
15	Trần Thị Thành Vinh	P. Trưởng Phòng ĐT&QLKH	Thành viên

Umas

Bảo Lộc, ngày 05 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng nhà trường
năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ KINH TẾ BẢO LỘC

- Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014 và nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp;

- Thực hiện thông tư 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của nhà trường;

- Căn cứ quyết định số 4313/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc;

Xét đề nghị của Phó Trưởng phòng Công tác học sinh sinh viên và Quản lý chất lượng

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay tổ chức xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng của trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc năm học 2024 - 2025 (có các nội dung ĐBCL kèm theo).

Điều 2. Các đơn vị trong toàn trường chịu trách nhiệm xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống đảm bảo chất lượng nhà trường có liên quan đến đơn vị của mình (có quyết định giao nhiệm vụ và bảng hướng dẫn gửi kèm).

Điều 3: Ban chỉ đạo hệ thống đảm bảo chất lượng nhà trường chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát, đánh giá hệ thống đảm bảo chất lượng ở tất cả các đơn vị theo kế hoạch (có bảng kế hoạch gửi kèm).

Điều 4. Các ông Trưởng phòng Tổ chức Hành chính – Quản trị, Đào tạo và QLKH, Công tác HSSV&QLCL, Tài chính kế toán; Trưởng các Khoa và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 4, Ban chỉ đạo;
- Lưu VT, CTHSSV&QLCL.



HIỆU TRƯỞNG

ThS. Phạm Cân

Bảo Lộc, ngày 05 tháng 02 năm 2025

Số: 86/QĐ -CTHSSVQLCL

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành chính sách, mục tiêu, số tay chất lượng và quy trình/công cụ
đảm bảo chất lượng năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ KINH TẾ BẢO LỘC

- Căn cứ quyết định số 4313/QĐ-BNN-TCCB ngày 26/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc;
- Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014 và nghị định số 48/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp;
- Thực hiện thông tư 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của nhà trường;
- Căn cứ quyết định số 497/QĐ -CTHSSVQLCL ngày 06/10/2020 Về việc phê duyệt Quy chế hoạt động Ban chỉ đạo xây dựng và vận hành Hệ thống bảo đảm chất lượng Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc.

Xét đề nghị của Phó Trưởng phòng Công tác Học sinh sinh viên và Quản lý chất lượng

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành chính sách, mục tiêu, số tay chất lượng và 01 quy trình/công cụ đảm bảo chất lượng (Quy trình số 15) của trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc năm học 2024 – 2025, giữ nguyên 57 quy trình/công cụ đảm bảo chất lượng trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc năm học 2023 – 2024 (có danh sách kèm theo).

Điều 2: Giao nhiệm vụ cho từng đơn vị chủ trì trong việc vận hành 58 quy trình đảm bảo chất lượng nhà trường.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Ban chỉ đạo, trưởng các Phòng, Khoa và toàn thể cán bộ viên chức trong toàn trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban chỉ đạo; Các Phòng, Khoa;
- Lưu VP, phòng CTHSSV&QLCL



HIỆU TRƯỞNG

ThS. Pham Can

**DANH SÁCH
NỘI DUNG ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG**

Kèm theo Quyết định số 86/QĐ-CTHSSVQLCL ngày 05/02/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc

TT	TÊN TÀI LIỆU	KÝ HIỆU	ĐƠN VỊ ÁP DỤNG (Đánh dấu X vào những đơn vị có liên quan)				
			Phòng TCHC - QT	Phòng Đào tạo - QLKH	Phòng CTHSSV - QLCL	Phòng TCKT	Khoa
1	Sổ tay chất lượng	STCL	x	x	x	x	x
2	Chính sách chất lượng và mục tiêu chất lượng	CSCL, MTCL	x	x	x	x	x
3	Quy trình 1. Xây dựng chương trình đào tạo	QT.01		x			x
4	Quy trình 2. Bổ sung, chỉnh sửa chương trình đào tạo	QT.02		x			x
5	Quy trình 3. Biên soạn giáo trình, học liệu	QT.03		x			x
6	Quy trình 4. Chỉnh sửa giáo trình	QT.04		x			x
7	Quy trình 5. Quản lý hoạt động giảng dạy	QT.05		x			x
8	Quy trình 6. Kiểm tra kết thúc môđun, môn học	QT.06		x	x	x	x
9	Quy trình 7. Đánh giá kết quả học tập	QT.07		x			x
10	Quy trình 8. Xét công nhận tốt nghiệp	QT.08		x		x	x
11	Quy trình 9. Tuyển sinh	QT.09		x			x
12	Quy trình 10. Khảo sát doanh nghiệp	QT.10		x			x
13	Quy trình 11. Nhập học	QT.11		x	x	x	x



TT	TÊN TÀI LIỆU	KÝ HIỆU	ĐƠN VỊ ÁP DỤNG (Đánh dấu X vào những đơn vị có liên quan)				
			Phòng TCHC - QT	Phòng Đào tạo - QLKH	Phòng CTHSSV - QLCL	Phòng TCKT	Khoa
14	Quy trình 12. Xây dựng kế hoạch đào tạo, TKB	QT.12		x			
15	Quy trình 13. Thực hiện tiến độ đào tạo	QT.13		x			x
16	Quy trình 14. Dự giờ	QT.14		x			x
17	Quy trình 15. Tổ chức học lại, thi lại	QT.15		x	x		x
18	Quy trình 16. Quản lý điểm học tập	QT.16		x	x		
19	Quy trình 17. Thực tập cơ sở	QT.17	x	x		x	x
20	Quy trình 18. Liên kết đào tạo	QT.18		x		x	x
21	Quy trình 19. Quản lý thư viện	QT.19		x			
22	Quy trình 20. Mở nghề đào tạo	QT.20		x			x
23	Quy trình 21. Triển khai hoạt động NCKH	QT.21		x			x
24	Quy trình 22. Giới thiệu việc làm	QT.22		x			x
25	Quy trình 23. Quản lý hồ sơ giảng dạy của giảng viên	QT.23		x			x
26	Quy trình 24. Theo dõi vết sinh viên	QT.24			x		x
27	Quy trình 25. Tự kiểm định chất lượng	QT.25	x	x	x	x	x
28	Quy trình 26. Xây dựng, vận hành HTĐBCL	QT.26	x	x	x	x	x
29	Quy trình 27: Đánh giá, cải tiến HTĐBCL	QT.27	x	x	x	x	x
30	Quy trình 28. Xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ hằng năm	QT.28	x	x	x	x	x
31	Quy trình 29. Cấp văn bằng, chứng chỉ	QT.29		x	x		
32	Quy trình 30. Đánh giá kết quả rèn	QT.30			x		x



TT	TÊN TÀI LIỆU	KÝ HIỆU	ĐƠN VỊ ÁP DỤNG (Đánh dấu X vào những đơn vị có liên quan)				
			Phòng TCHC - QT	Phòng Đào tạo - QLKH	Phòng CTHSSV - QLCL	Phòng TCKT	Khoa
	luyện						
33	Quy trình 31. Kiểm tra, kiểm soát hoạt động đào tạo	QT.31	x	x	x	x	x
34	Quy trình 32. Biên soạn ngân hàng đề thi	QT.32			x		x
35	Quy trình 33. Giải quyết yêu cầu của HSSV	QT.33			x		x
36	Quy trình 34. Quản lý hồ sơ HSSV	QT.34		x	x		x
37	Quy trình 35. Xét khen thưởng HSSV	QT.35		x	x	x	x
38	Quy trình 36. Xét cấp học bổng khuyến khích học tập	QT.36		x	x	x	x
39	Quy trình 37. Xét kỷ luật HSSV	QT.37			x		x
40	Quy trình 38. Quản lý công tác GVCN và Cố vấn học tập	QT.38			x		x
41	Quy trình 39. Quản lý HSSV nội trú	QT.39			x		x
42	Quy trình 40. Quản lý hoạt động học tập	QT.40		x	x		x
43	Quy trình 41. Đánh giá xếp loại CBVC	QT.41	x	x	x	x	x
44	Quy trình 42. Quy hoạch, bổ nhiệm CBVC	QT.42	x				
45	Quy trình 43. Tuyển dụng nhân sự	QT.43	x				
46	Quy trình 44. Đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hoá giáo viên, cán bộ quản lý	QT.44	x	x	x	x	x
47	Quy trình 45. Quản lý nhà xưởng, phòng thực hành	QT.45	x				x
48	Quy trình 46. Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, máy móc	QT.46	x				x

TRƯỜNG ĐẠI HỌC

TT	TÊN TÀI LIỆU	KÝ HIỆU	ĐƠN VỊ ÁP DỤNG (Đánh dấu X vào những đơn vị có liên quan)				
			Phòng TCHC - QT	Phòng Đào tạo - QLKH	Phòng CTHSSV - QLCL	Phòng TCKT	Khoa
49	Quy trình 47. Quản lý, sử dụng thiết bị, máy móc	QT.47	x				x
50	Quy trình 48. Cấp phát vật tư phục vụ đào tạo	QT.48	x			x	x
51	Quy trình 49. Quản lý hồ sơ CBVC	QT.49	x				
52	Quy trình 50. Xét Khen thưởng – Kỷ luật CBVC	QT.50	x				
53	Quy trình 51. Giải quyết chính sách cho CBVC	QT.51	x				
54	Quy trình 52. Xét nâng lương	QT.52	x			x	
55	Quy trình 53. Tiếp nhận, bàn giao tài sản, thiết bị	QT.53	x			x	x
56	Quy trình 54. Thanh, quyết toán	QT.54				x	x
57	Quy trình 55. Lập kế hoạch tài chính, ngân sách	QT.55	x	x	x	x	x
58	Quy trình 56. Đầu tư, mua sắm	QT.56				x	x
59	Quy trình 57. Kiểm kê tài sản, thiết bị	QT.57	x	x	x	x	x
60	Quy trình 58. Thanh lý tài sản, thiết bị	QT.58	x	x	x	x	x

Umar

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Giao nhiệm vụ xây dựng, vận hành hệ thống ĐBCL nhà trường năm học 2024 - 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ KINH TẾ BẢO LỘC

- Thực hiện thông tư 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của nhà trường.

- Căn cứ quyết định số 85/QĐ-CTHSSV&QLCL ngày 05/02/2025 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc v/v “Xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống ĐBCL nhà trường năm học 2024 – 2025”.

Xét đề nghị của Phó Trường phòng Công tác HSSV & QLCL

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Giao nhiệm vụ cho các đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp triển khai vận hành hệ thống ĐBCL nhà trường năm học 2024 – 2025 (Có danh sách giao nhiệm vụ gửi kèm).

Điều 2. Các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp, kiểm tra, đánh giá các đơn vị phối hợp trong việc xây dựng, vận hành các nội dung ĐBCL được phân công quản lý.

Điều 3. Các ông Trưởng phòng Tổ chức Hành chính – Quản trị, Đào tạo và QLKH, Công tác HSSV&QLCL, Tài chính kế toán, Trưởng các Khoa và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3, Ban chỉ đạo;
- Lưu VT, CTHSSV&QLCL

HIỆU TRƯỞNG



ThS. Phạm Côn

Bảo Lộc, ngày 06 tháng 02 năm 2025

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO NHIỆM VỤ
VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐBCL NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024 – 2025**

(Kèm theo Quyết định số 89/QĐ-CTHSSVQLCL ngày 06/02/2025 của Hiệu trưởng Trường
Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc)

1. MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG:

TT	NỘI DUNG MỤC TIÊU	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
1	Hoàn thành trên 80% chỉ tiêu tuyển sinh năm 2025.	P. ĐÀO TẠO & QLKH	CÁC KHOA
2	A: Kết quả xếp loại học tập năm học: Trên 95% học sinh, sinh viên đủ điều kiện lên lớp, Ít nhất 90% học sinh, sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp; 35% học sinh, sinh viên có kết quả học tập từ loại khá trở lên năm học 2024 – 2025. B: Kết quả xếp loại rèn luyện năm học: có ít nhất 95% học sinh, sinh viên đạt loại khá trở lên	P. ĐÀO TẠO & QLKH P. CTHSSV & QLCL	CÁC KHOA
3	Duy trì quan hệ thường xuyên với 80 doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo của nhà trường.	P. ĐÀO TẠO & QLKH	CÁC KHOA
4	100% phòng thực hành, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, trại thực nghiệm được quản lý theo mô hình 5S.	P. TCHC – QUẢN TRỊ	CÁC KHOA
5	Mỗi đơn vị có ít nhất 1 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến, giải pháp.	P. ĐÀO TẠO & QLKH	CÁC KHOA
6	Trên 80% số doanh nghiệp được khảo sát hài lòng về năng lực thực hành, thực tập của học sinh, sinh viên tại doanh nghiệp.	P. ĐÀO TẠO & QLKH	CÁC KHOA
7	Có ít nhất 80% học sinh, sinh viên hài lòng về công tác giảng dạy. Tỷ lệ nghỉ học, bỏ học không quá 20%.	P. CTHSSV & QLCL	CÁC KHOA
8	Tổ chức Tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp nhà trường và xây dựng, vận hành 100% các quy trình, công cụ đảm bảo chất lượng theo mô hình khung quản lý chất lượng.	P. CTHSSV & QLCL	CÁC ĐƠN VỊ
9	Tư vấn và giới thiệu việc làm cho 100% học sinh, sinh viên tốt nghiệp và có ít nhất 80% học sinh, sinh viên có việc làm.	P. ĐÀO TẠO & QLKH	CÁC KHOA

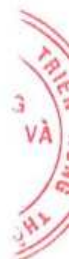
10	Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý và dạy học đạt ít nhất 80%	P. TCHC – QUẢN TRỊ	CÁC ĐƠN VỊ
11	Có từ 3 đến 5 giảng viên, cán bộ viên chức tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn bậc sau đại học hoặc các khóa học nâng cao kiến thức chuyên môn.	P. TCHC – QUẢN TRỊ	CÁC ĐƠN VỊ

2. QUY TRÌNH CHẤT LƯỢNG:

TT	NỘI DUNG QUY TRÌNH	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP
1	Quy trình 1. Xây dựng chương trình đào tạo	P. ĐÀO TẠO VÀ QUẢN LÝ KHOA HỌC	CÁC KHOA CÁC ĐƠN VỊ
	Quy trình 2. Bổ sung, chỉnh sửa chương trình đào tạo		
	Quy trình 3. Biên soạn giáo trình, học liệu		
	Quy trình 4. Chỉnh sửa giáo trình		
	Quy trình 5. Quản lý hoạt động giảng dạy		
	Quy trình 6. Kiểm tra kết thúc môđun, môn học		
	Quy trình 7. Đánh giá kết quả học tập		
	Quy trình 8. Xét công nhận tốt nghiệp		
	Quy trình 9. Tuyển sinh		
	Quy trình 10. Khảo sát doanh nghiệp		
	Quy trình 11. Nhập học		
	Quy trình 12. Xây dựng kế hoạch đào tạo, TKB		
	Quy trình 13. Thực hiện tiến độ đào tạo		
	Quy trình 14. Dự giờ		
	Quy trình 15. Tổ chức học lại, thi lại		
	Quy trình 16. Quản lý điểm học tập		
	Quy trình 17. Thực tập cơ sở		



	Quy trình 18. Liên kết đào tạo		
	Quy trình 19. Quản lý thư viện		
	Quy trình 20. Mở nghề đào tạo		
	Quy trình 21. Thực hiện đề tài NCKH cấp trường		
	Quy trình 22. Giới thiệu việc làm		
	Quy trình 23. Quản lý hồ sơ giảng dạy của giảng viên		
2	Quy trình 24. Theo dõi vết sinh viên	P. CÔNG TÁC HỌC SINH SINH VIÊN VÀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	CÁC KHOA CÁC ĐƠN VỊ
	Quy trình 25. Tự kiểm định chất lượng		
	Quy trình 26. Xây dựng, vận hành HTĐBCL		
	Quy trình 27: Đánh giá, cải tiến HTĐBCL		
	Quy trình 28. Xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ hằng năm		
	Quy trình 29. Cấp văn bằng, chứng chỉ		
	Quy trình 30. Đánh giá kết quả rèn luyện		
	Quy trình 31. Kiểm tra, kiểm soát hoạt động đào tạo		
	Quy trình 32. Biên soạn ngân hàng đề thi		
	Quy trình 33. Giải quyết yêu cầu của HSSV		
	Quy trình 34. Quản lý hồ sơ HSSV		
	Quy trình 35. Xét khen thưởng HSSV		
	Quy trình 36. Xét cấp học bổng khuyến khích học tập		
—	Quy trình 37. Xét kỷ luật HSSV		
	Quy trình 38. Quản lý công tác GVCN và Cố vấn học tập		
	Quy trình 39. Quản lý HSSV nội trú		



	Quy trình 40. Quản lý hoạt động học tập		
3	Quy trình 41. Đánh giá xếp loại CBVC	P. TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH – QUẢN TRỊ	CÁC KHOA CÁC ĐƠN VỊ
	Quy trình 42. Quy hoạch, bổ nhiệm CBVC		
	Quy trình 43. Tuyển dụng nhân sự		
	Quy trình 44. Đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hoá giáo viên, cán bộ quản lý		
	Quy trình 45. Quản lý nhà xưởng, phòng thực hành		
	Quy trình 46. Bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, máy móc		
	Quy trình 47. Quản lý, sử dụng thiết bị, máy móc		
	Quy trình 48. Cấp phát vật tư phục vụ đào tạo		
	Quy trình 49. Quản lý hồ sơ CBVC		
	Quy trình 50. Xét Khen thưởng – Kỷ luật CBVC		
	Quy trình 51. Giải quyết chính sách cho CBVC		
	Quy trình 52. Xét nâng lương		
4	Quy trình 53. Tiếp nhận, bàn giao tài sản, thiết bị	P. TÀI CHÍNH KẾ TOÁN	CÁC KHOA CÁC ĐƠN VỊ
	Quy trình 54. Thanh, quyết toán		
	Quy trình 55. Lập kế hoạch tài chính, ngân sách		
	Quy trình 56. Đầu tư, mua sắm		
	Quy trình 57. Kiểm kê tài sản, thiết bị		
	Quy trình 58. Thanh lý tài sản, thiết bị		

HIỆU TRƯỞNG

Chua